TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIO LINH** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2022/HS-ST
Ngày 20/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận;
Ông Nguyễn Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng D - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 10/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 05/7/2022 đối với bị cáo: **Lê Ánh D**, sinh ngày 23/11/1987 tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn C, xã V, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không rõ ; Con bà Lê Thị Ng; có vợ là Trần Thị Ph và 02 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam liên tục tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 19/02/2022 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị Thùy Linh, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn C, xã Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 16/02/2022, tại quán nước gần ngã ba thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, Lê Ánh D làm quen với một người đàn ông (không rõ lai lịch) thì biết người này có sử dụng ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy và hỏi: *"Anh có biết chỗ mô để đồ chỉ cho em với?"* (ý hỏi có biết chỗ nào bán ma túy giới thiệu cho D) thì người này đáp: *"Muốn lấy mấy*D trả lời: *"Em lấy hai triệu"*, người này đáp: *"Được tầm khoảng một trăm viên"* và hẹn D khoảng 19 giờ ngày 19/02/2022 gặp nhau ở đường Quốc phòng (thuộc khu phố 7, thị trấn C, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị) để lấy ma túy.

Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 19/02/2022, Lê Ánh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 74B1-19137 của chị Lê Thị Thu H đến đường Quốc phòng gặp người đàn ông như đã hẹn. Khi gặp nhau, D hỏi: *"Anh có đồ nơi chưa?"*, người này trả lời: *"Có đây rồi"* và đưa cho D cầm một gói ni lông bọc ngoài một cái khẩu trang bên trong có 100 viên ma túy, người đàn ông lấy **2.000.000** đồng từ D và rời đi. Khoảng ba phút sau, khi đang cầm trên tay phải gói ma túy để lên xe chuẩn bị đi thì D bị lực lượng Biên phòng Cửa khẩu Cảng Cửa Việt bắt quả tang.

Tại Bản Kết luận giám định số 254/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "98 viên nén hình trụ tròn, màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 9,75g là ma túy loại Methamphetamine. 02 viên nén hình trụ tròn, màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 0,20g. Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong 02 viên nén màu xanh gửi giám định. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Cáo trạng số 20/CT-VKS-GL ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố bị cáo Lê Ánh D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lê Ánh D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Ánh D với mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy và các bao gói còn lại sau giám định, 01 khẩu trang vải và 01 túi ni lông trong suốt. Về án phí : Lê Ánh D phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo có văn bản bào chữa với nội dung : đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo;ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo quy định tại điểm s khoản 1, khoản

2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Ánh D với mức án từ 4 năm đến 5 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 19/02/2022, tại đường Quốc phòng khu phố 7, thị trấn C, Lê Ánh D đã mua 100 viên ma túy của một người không quen biết với giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Trong khi D đang cầm gói ma túy trên tay thì bị bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 254/KLGĐ-PC09 ngày 22/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: "98 viên nén hình trụ tròn, màu hồng có khối lượng 9,75g là ma túy loại Methamphetamine. 02 viên nén hình trụ tròn, màu xanh có khối lượng 0,20g không tìm thấy chất ma túy, tiền chất". Hành vi Lê Ánh D đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo để sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe của con người, gây khó khăn về kinh tế, tiêu hao tiền bạc... Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy đang có chiều hướng diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn.

[3] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các giai đoạn tố tụng, xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo (hiện vợ bị cáo bỏ đi khỏi địa phương, mẹ bị cáo già yếu , 2 con nhỏ) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt dưới khung cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng : Bản thân bị cáo từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để

tu dưỡng bản thân mà có hành vi tàng trữ ma túy số lượng lớn, với khung hình phạt từ 5 năm đến 10 năm nên không xem xét xử dưới khung đối với bị cáo.

[5] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn:* Hội đồng xét xử ban hành quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- 70 viên ma túy cùng bột ma túy còn lại sau giám định và bao gói ; 01 khẩu trang vải và 1 túi ni lông trong suốt cần tích thu, tiêu hủy.

- Về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74B1-19137 của chị Lê Thị Thu Hoài bị cáo Lê Ánh D sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, chị Hoài không biết; do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe mô tô nói trên cho chị Hoài. Chị Hoài đã nhận lại xe nguyên vẹn, không hư hỏng và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Các vấn đề khác trong vụ án:*

- Đối với người đàn ông mà Lê Ánh D đã mua ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân cũng như địa chỉ của người này nên không có cơ sở để xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ánh D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Ánh D 5 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 19/2/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy:

-70 viên nén màu hồng có khối lượng 6,9839 gam và 2,6639 gam chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine; bao gói Cơ quan điều tra dùng để đựng số mẫu vật cần giám định;

-01 khẩu trang vải màu trắng kích thước 30 x 14 cm ;01 túi ni lông trong suốt kích thước 17 x13 cm.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gio Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*", buộc Lê Ánh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Gio Linh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *Công an huyện Gio Linh (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ);*
- *Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh;*
- *Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Gio Linh;*
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *Bị cáo;*
-*Người bào chữa;*
-*Người CQLNVLQ;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Oanh